

Bài 1. HỆ THỐNG KINH, VĨ TUYẾN. TOẠ ĐỘ ĐỊA LÍ

I MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Sau bài học này, giúp HS:

1. Về kiến thức

– Biết được kinh tuyến, vĩ tuyến, kinh tuyến gốc, vĩ tuyến gốc, các bán cầu và toạ độ địa lí, kinh độ, vĩ độ.

– Hiểu và phân biệt được sự khác nhau giữa kinh tuyến và vĩ tuyến, giữa kinh độ và kinh tuyến, giữa vĩ độ và vĩ tuyến.

2. Về kĩ năng, năng lực

– Biết sử dụng quả Địa Cầu để nhận biết các kinh tuyến, vĩ tuyến, kinh tuyến gốc, vĩ tuyến gốc, bán cầu Đông, bán cầu Tây, bán cầu Bắc, bán cầu Nam.

– Biết đọc và ghi toạ độ địa lí của một địa điểm trên quả Địa Cầu.

3. Về phẩm chất

Bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, ý thức và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ thông qua xác định các điểm cực của đất nước trên đất liền.

II CHUẨN BỊ

– Quả Địa Cầu

– Các hình ảnh về Trái Đất

– Hình ảnh, video các điểm cực trên phần đất liền lãnh thổ Việt Nam

III GỢI Ý CÁCH THỨC TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

1. Mở đầu

GV định hướng cho HS biết nội dung của bài. Tình huống mở đầu như đã nêu ở đầu bài là một ví dụ, GV có thể tham khảo hoặc đưa ra những tình huống khác để dẫn dắt, thu hút HS.

2. Hình thành kiến thức mới

Mục 1. Hệ thống kinh, vĩ tuyến

– GV cho HS quan sát quả Địa Cầu, từ đó yêu cầu HS nhận xét về hình dạng (hình cầu và trục nghiêng) của Trái Đất để biết rằng quả Địa Cầu chính là mô hình của Trái Đất phản ánh chính xác, rõ ràng về hình dạng và kích thước đã được thu nhỏ.

– Dựa vào quả Địa Cầu và hình 2 trong SGK, GV yêu cầu HS nêu hoặc giải thích cho HS những khái niệm về cực, kinh tuyến, vĩ tuyến, kinh tuyến gốc, kinh tuyến đông, kinh tuyến tây, vĩ tuyến gốc, vĩ tuyến bắc, vĩ tuyến nam, cũng như các khái niệm bán cầu Bắc, bán cầu Nam, bán cầu Đông, bán cầu Tây. GV cũng có thể chia lớp thành các nhóm, để thực hiện những yêu cầu trong SGK. HS làm việc cá nhân hoặc trao đổi cặp/nhóm để tự hoàn thành nhiệm vụ. Cụ thể là:

+ Dựa vào kinh tuyến gốc (kinh tuyến 0°) và kinh tuyến 180° đối diện để nhận biết kinh tuyến đông, kinh tuyến tây. Dựa vào vĩ tuyến gốc (Xích đạo) để biết vĩ tuyến bắc, vĩ tuyến nam.

+ Các kinh tuyến có độ dài bằng nhau. Các vĩ tuyến có độ dài khác nhau.

GV nên lưu ý phần “Em có biết” để HS biết được: kinh tuyến gốc, vĩ tuyến gốc, chí tuyến, vòng cực. Đây là những đường địa lí rất cơ bản và quan trọng, các bài học sau sẽ được sử dụng.

Mục 2. Kinh độ, vĩ độ và tọa độ địa lí

– Cần làm cho HS hiểu rằng muốn xác định tọa độ địa lí của một điểm nào đó trên quả Địa Cầu, trên bản đồ hay trên bề mặt Trái Đất thì phải xác định được kinh độ và vĩ độ của điểm đó. GV có thể yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK để nhận thức được vấn đề.

– GV yêu cầu HS quan sát hình 4 cùng với việc đọc thông tin trong SGK, phần “Em có biết” để có hiểu biết về kinh độ và vĩ độ.

– Sau khi HS nắm rõ về kinh độ và vĩ độ, GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ trong SGK để thực hành và củng cố kiến thức.

+ Tọa độ địa lí điểm:

A (60°B , 120°Đ)

B ($23^{\circ}27'\text{B}$, 60°Đ)

C (30°N , 90°Đ)

3. Luyện tập và vận dụng

Câu 1. GV giúp HS liên hệ kiến thức toán học: đường tròn 360° , Xích đạo 0° , cực 90° để tính ra số đường kinh, vĩ tuyến. Cụ thể sẽ có 360 kinh tuyến và 181 vĩ tuyến nếu vẽ các kinh tuyến, vĩ tuyến cách nhau 1° .

Câu 2. HS tra cứu internet và xác định được tọa độ địa lí của các điểm cực phần đất liền của nước ta:

– Điểm cực Bắc ở xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang có tọa độ: $23^{\circ}23'\text{B}$, $105^{\circ}20'\text{Đ}$.

– Điểm cực Nam ở xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau có tọa độ: $8^{\circ}34'\text{B}$, $104^{\circ}40'\text{Đ}$.

– Điểm cực Tây ở xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên có tọa độ: $22^{\circ}22'\text{B}$, $102^{\circ}09'\text{Đ}$.

– Điểm cực Đông ở xã Vạn Thạnh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hoà có tọa độ: $12^{\circ}40'\text{B}$, $109^{\circ}24'\text{Đ}$.

IV TÀI LIỆU THAM KHẢO

Kinh độ là khoảng cách góc từ kinh tuyến gốc đến kinh tuyến đi qua điểm đó, nếu nằm ở bán cầu Đông sẽ có kinh độ đông hoặc ngược lại có kinh độ tây. Vĩ độ là khoảng cách góc từ vĩ tuyến đi qua điểm đó đến Xích đạo, nếu nằm ở bán cầu Bắc sẽ có vĩ độ bắc, ngược lại là vĩ độ nam. Cần chú ý rằng, tọa độ địa lí là tọa độ của một điểm chứ không phải tọa độ của một vùng, một khu vực. Ví dụ, tọa độ địa lí của Cột cờ Hà Nội là $21^{\circ}01'57''\text{B}$, $105^{\circ}50'23''\text{Đ}$, đây không phải là tọa độ địa lí của thành phố Hà Nội. Để phân biệt được sự khác nhau giữa kinh tuyến và kinh độ, giữa vĩ tuyến và vĩ độ phải hiểu đúng bản chất kinh tuyến và vĩ tuyến là những đường còn kinh độ và vĩ độ là góc. Về cách ghi tọa độ địa lí của một điểm, trước đây thường ghi kinh độ trước (ở trên) và vĩ độ sau (ở dưới). Ví dụ tọa độ địa lí của điểm C là 20°T , 10°B . Ngày nay, trong đo đạc (trắc địa) và bản đồ lại ghi vĩ độ trước, kinh độ sau. Ví dụ, tọa độ địa lí của đảo Trường Sa: $8^{\circ}38'30''\text{B}$, $111^{\circ}55'55''\text{Đ}$.